

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KINH TẾ VĨ MÔ
Hệ đào tạo: Đại học Chính quy

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: **KINH TẾ HỌC VĨ MÔ**

Tiếng Anh: **MACROECONOMICS**

Mã học phần: DCB.02.04

Số tín chỉ: 03

Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 45 giờ

- + Lý thuyết: 30 giờ
- + Bài tập nhóm và thảo luận: 15 giờ
- + Thực hành: 0 giờ
- + Tổng số: 45 giờ tín chỉ

Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kinh tế - Xã hội – Khoa Cơ bản

Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

PGS.TS. Nguyễn Thị Việt Nga

Giảng viên Học viện Tài chính

Tel: 0912175544 Email: Ngahvtc1980@gmail.com

2. Các môn học tiên quyết: Kinh tế chính trị Mác – Lênin, Triết học Mác – Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học

3. Mục tiêu của học phần

3.1. Mục tiêu chung

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền về Kinh tế học nói chung và Kinh tế vĩ mô nói riêng, để người học nắm được những vấn đề về lý luận, bên cạnh đó người học có khả năng liên hệ với những hoạt động thực tiễn, vận dụng kiến thức lý luận vào thực tiễn.

3.2. Mục tiêu cụ thể

Về kiến thức

- Trang bị cho người học hệ thống kiến thức cơ bản về những vấn đề chung của kinh tế vĩ mô, như: Mô tả và đo lường các biến số kinh tế vĩ mô như tổng sản phẩm quốc nội, giá cả, lạm phát, việc làm và tình trạng thất nghiệp, tổng tiêu dùng, đầu tư, chi tiêu của Chính phủ và thuế, cung cầu tiền tệ, lãi suất, cán cân thương mại, cán cân thanh toán và tỷ giá hối đoái... Trên cơ sở đó, sẽ

nghiên cứu những biến động kinh tế trong ngắn hạn, các vấn đề của chu kỳ kinh tế, các cú sốc phía cung và phía cầu, vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô như chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ...

Về kỹ năng

- Rèn luyện cho người học kỹ năng phân tích vấn đề, kỹ năng tư duy lựa chọn kinh tế, vận dụng các nguyên lý kinh tế học và các mô hình phân tích để đưa ra các quyết định lựa chọn kinh tế trong các tình huống trên thực tế liên quan đến hoạt động sản xuất, tiêu dùng, đầu tư và hoạch định chính sách.

- Giúp người học phân tích, bình luận, đánh giá được các tác động của các nhân tố chủ quan, khách quan, nhân tố bên trong bên ngoài của môi trường kinh tế, chính trị và cả pháp luật chính sách đến các hoạt động của các chủ thể kinh tế, từ đó đưa ra được các chính sách kinh tế tối ưu nhằm đem lại lợi ích tối đa cho cá nhân và xã hội.

- Giúp người học có nền tảng kiến thức và khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu những môn học chuyên ngành tiếp theo như Kinh tế, Tài chính doanh nghiệp, Kinh tế quốc tế, Kế toán, Kiểm toán.

Về thái độ:

- Nâng cao nhận thức cho người học về sự cần thiết phải lựa chọn các chính sách kinh tế để đạt được mục tiêu không chỉ về kinh tế mà cả mục tiêu xã hội

- Người học có ý thức về sự đánh đổi trong quá trình lựa chọn, hay nói cách khác là nhận thức về chi phí cơ hội để cân trọng hơn khi lựa chọn.

- Người học nhận thức được tầm quan trọng, sự ảnh hưởng của hành vi của cá nhân đến hiệu quả kinh tế chung của cả nền kinh tế và ngược lại.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses Learning Outcomes)

4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng

CLO1: Nhớ được những kiến thức cơ bản về kinh tế: Khái niệm, mô hình, quy luật kinh tế, chính sách kinh tế

CLO2: Hiểu được bản chất những kiến thức cơ bản mô tả tại CLO1; hiểu được cơ chế vận hành của nền kinh tế, tác động của các quy luật kinh tế, hiểu được tại sao Chính phủ đưa ra các chính sách kinh tế vĩ mô nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế: Mục tiêu định tính, mục tiêu định lượng...

CLO3: Vận dụng được những kiến thức mô tả tại CLO1 và mô hình phân tích có liên quan để giải quyết các tình huống phát sinh từ thực tiễn, giúp cho việc ra quyết định về các chính sách kinh tế vĩ mô

CLO4: Phân tích được các tác động của các nhân tố ảnh hưởng đến mô hình kinh tế

CLO5: Đánh giá được tác động của các nhân tố ảnh hưởng: nhân tố chủ quan, khách quan... đến các mục tiêu kinh tế vĩ mô.

CLO6: Sáng tạo, đưa ra được ý kiến tư vấn, đề xuất được các quyết định vận dụng các chính sách kinh tế vĩ mô, đưa ra các giải pháp giúp chủ doanh nghiệp, chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước hoàn thiện hơn các biện pháp, công cụ, chính sách quản lý, điều tiết nền kinh tế.

4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9
CLO 1					H				
CLO 2					H	M			
CLO 3						M			
CLO 4							H	M	
CLO5								M	
CLO 6									L
TỔNG HỢP HP					H	M	L	L	L

4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

Hình thức đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Chuyên cần (tham gia đủ 100% số buổi)	H	H				
Hoạt động cá nhân tại lớp (phát biểu, thảo luận, trả lời câu hỏi của giảng viên)		H	H	M		
Hoạt động cá nhân tại nhà (tự học, tìm kiếm tài liệu, làm bài tập về nhà, viết chuyên đề)			M	M		L
Hoạt động nhóm (chuẩn bị bài thuyết trình, trình bày bài thuyết trình, phát biểu bảo vệ ý kiến của nhóm tại lớp)	H	H			M	L
Thực hành (Vận dụng lý thuyết vào những tình huống thực tế để đưa ra các quyết	H	H			H	H

sách)						
Kiểm tra giữa kỳ	H			M	L	L
Kiểm tra cuối kỳ (tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm)	H			M	L	L

4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Dạy học nhóm	H	H	M	H	L	M
Nêu và giải quyết vấn đề		M	H	H	L	L
Nghiên cứu tình huống điển hình (Case study)		M	H	H	H	H
Sử dụng công nghệ trong dạy học (máy móc, mạng online, phần mềm ứng dụng)	H					

4.5. Ma trận nhất quán các bài học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
<i>Chương 1. Tổng quan về kinh tế học vĩ mô</i>	A	I	P			
<i>Chương 2. Mục tiêu và công cụ chính sách điều tiết kinh tế vĩ mô</i>	A	P	I			
<i>Chương 3. Hạch toán tổng sản phẩm quốc dân</i>	A	P	I			
<i>Chương 4. Tổng cầu và chính sách tài khóa</i>	A			I		I
<i>Chương 5. Tiền tệ và chính sách tiền tệ</i>			P	P	P	I
<i>Chương 6. Tổng cung và tổng cầu</i>	A	P	P	P	P	I
<i>Chương 7. Kinh tế vĩ mô của nền kinh tế mở</i>	A					

5. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương, bài
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp
- Tham gia thảo luận tại lớp
- Làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm được giao
- Tham gia một bài kiểm tra giữa kỳ

- Tham gia thi kết thúc học phần

6. Học liệu

6.1. Tài liệu bắt buộc

- Giáo trình Nguyễn Văn Dân Kinh tế học vĩ mô 1, NXB Tài chính 2018.

6.2. Tài liệu tham khảo

- Giáo trình, Kinh tế học vĩ mô, Bộ giáo dục và đào tạo.

- Tập bài giảng và Slides của giảng viên

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Môn học Kinh tế vĩ mô nghiên cứu nền kinh tế trên bình diện tổng thể, bao gồm việc mô tả và đo lường các biến số kinh tế vĩ mô quan trọng như: Tổng sản phẩm quốc nội; Tổng sản phẩm quốc dân; Giá cả; Lạm phát; Việc làm; Tình trạng thất nghiệp; Tổng tiêu dùng; Đầu tư; Chi tiêu của chính phủ và thuế; Cung cầu tiền, lãi suất; Thâm hụt/thặng dư cán cân thương mại; Cán cân thanh toán; Tỷ giá hối đoái... Việc xây dựng các mô hình kinh tế đơn giản sẽ giúp chúng ta giải thích các mối quan hệ giữa các biến số này. Trên cơ sở đó, môn học sẽ nghiên cứu những biến động kinh tế trong ngắn hạn, các vấn đề của chu kỳ kinh tế, các cú sốc phía cung và phía cầu, vai trò của các chính sách ổn định hóa như chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ. Thêm vào đó, môn học này cũng giúp người đọc tìm hiểu về tăng trưởng kinh tế, phân tích các nguồn tăng trưởng kinh tế, bài học kinh nghiệm của các nước và các khu vực khác nhau trên thế giới.

8. Kế hoạch giảng dạy

8.1. Nội dung môn học gồm 7 chương

Chương 1: TỔNG QUAN VỀ KINH TẾ HỌC VĨ MÔ

Chương 2: MỤC TIÊU VÀ CÔNG CỤ CHÍNH SÁCH ĐIỀU TIẾT KINH TẾ VĨ MÔ

Chương 3. HẠCH TOÁN TỔNG SẢN PHẨM QUỐC DÂN

Chương 4. TỔNG CẦU VÀ CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA

Chương 5. TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ

Chương 6. TỔNG CUNG VÀ TỔNG CẦU

Chương 7. KINH TẾ VĨ MÔ CỦA NỀN KINH TẾ MỞ

8.2. Chi tiết lịch trình giảng dạy

Tuần	Buổi	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 1	Buổi 1	Chương 1: Tổng quan về kinh tế học	03		+ Giáo trình (viết tắt: G.tr) từ	+ Tra cứu tài liệu + Định hướng nội dung thảo luận: Mô tả hoạt động của một nền kinh tế trên cơ sở sử dụng mô hình biểu đồ vòng chu chuyển của nền kinh tế
	Buổi 2	Chương 2: Mục	03			+ Định hướng nội dung thảo luận: Tìm

Tuần	Buổi	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		tiêu và công cụ chính sách điều tiết kinh tế vĩ mô			tr.7 - tr.24	hiểu các công cụ chính sách kinh tế vĩ mô, sử dụng các công cụ này điều chỉnh nền kinh tế để đạt được các mục tiêu cụ thể.
Tuần 2	Buổi 1	Chương 2: Mục tiêu và công cụ chính sách điều tiết kinh tế vĩ mô (tiếp)	01		G.tr) từ tr.7 - tr.24	+ Định hướng nội dung thảo luận: Tìm hiểu các công cụ chính sách kinh tế vĩ mô, sử dụng các công cụ này điều chỉnh nền kinh tế để đạt được các mục tiêu cụ thể.
		Chương 3: Hạch toán tổng sản phẩm quốc dân	02		+ G.tr từ tr.41 - tr.67	+ Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học; đọc tài liệu để chuẩn bị trả lời câu hỏi của GV tại lớp: Phân biệt rõ 2 chỉ tiêu: Tổng sản phẩm quốc dân, tổng sản phẩm quốc nội; Cách tính chỉ tiêu tổng sản phẩm quốc nội theo các phương pháp.
	Buổi 2	Chương 3: Hạch toán tổng sản phẩm quốc dân (tiếp)	03		+ G.tr từ tr.41 - tr.67	+ Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học; đọc tài liệu để chuẩn bị trả lời câu hỏi của GV tại lớp: Phân biệt rõ 2 chỉ tiêu: Tổng sản phẩm quốc dân, tổng sản phẩm quốc nội; Cách tính chỉ tiêu tổng sản phẩm quốc nội theo các phương pháp. + Làm bài tập về nhà theo chủ đề.
Tuần 3	Buổi 1	Chương 3: Hạch toán tổng sản phẩm quốc dân (tiếp)		02	+ G.tr từ tr.41 - tr.67	+ Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học; đọc tài liệu để chuẩn bị trả lời câu hỏi của GV tại lớp: Phân biệt rõ 2 chỉ tiêu: Tổng sản phẩm quốc dân, tổng sản phẩm quốc nội; Cách tính chỉ tiêu tổng sản phẩm quốc nội theo các phương pháp. + Chữa bài tập về nhà.
		Chương 4: Tổng cầu và chính sách	01		+ G.tr từ tr.79 –	+ Định hướng nội dung thảo luận: Cách xây dựng hàm tổng cầu trong các

Tuần	Buổi	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
		tài khóa			tr.132	mô hình nền kinh tế (khi giá không đổi) + Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học + Đọc trước tài liệu chuẩn bị trả lời câu hỏi của GV tại lớp + Làm bài tập về nhà theo chủ đề
	Buổi 2	Chương 4: Tổng cầu và chính sách tài khóa (tiếp)	03		+ G.tr từ tr.79 – tr.132	+ Định hướng nội dung thảo luận: Hãy xác định mức sản bị thoái giảm trên đồ thị tổng cầu + Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học + Đọc trước tài liệu chuẩn bị trả lời câu hỏi của GV tại lớp + Làm bài tập về nhà theo chủ đề
Tuần 4	Buổi 1	Chương 4: Tổng cầu và chính sách tài khóa (tiếp)	03		+ G.tr từ tr.79 - tr.132	+ Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học. + Định hướng nội dung thảo luận: Cần thực hiện chính sách tài khóa như thế nào nhằm đạt mục tiêu ổn định hóa nền kinh tế.
	Buổi 2	Chương 4: Tổng cầu và chính sách tài khóa (tiếp) - Ôn tập giải đáp thắc mắc - Bài tập kiểm tra định kỳ		02 TL 01 KT	+ G.tr từ tr.79 - tr.132	+ Làm bài tập về nhà theo chủ đề.
Tuần 5	Buổi 1	Chương 5: Tiền tệ và chính sách tiền tệ	03		+ G.tr từ tr.140 - tr.191	+ Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học + Đọc trước tài liệu chuẩn bị trả lời câu hỏi của GV tại lớp
	Buổi 2	Chương 5: Tiền tệ và chính sách tiền tệ (tiếp)	03			+ Định hướng nội dung thảo luận: Sử dụng mô hình IS - LM để phân tích tác động của các chính sách kinh tế nhằm đạt được các mục tiêu cụ thể. + Làm bài tập về nhà theo chủ đề.

Tuần	Buổi	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 6	Buổi 1	Chương 5: Tiền tệ và chính sách tiền tệ (tiếp) - Ôn tập giải đáp thắc mắc - Bài tập kiểm tra định kỳ		03	+ G.tr từ tr.140 - tr.191	+ Làm bài tập về nhà theo chủ đề.
	Buổi 2	Chương 6: Tổng cung và tổng cầu	03		+ G.tr từ tr.192 - tr.218	+ Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học + Định hướng nội dung thảo luận: sử dụng mô hình AD-AS để phân tích tác động của các chính sách kinh tế nhằm đạt được các mục tiêu cụ thể.
		Chương 6: Tổng cung và tổng cầu (tiếp)	01		+ G.tr từ tr. - tr.	+ Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học + Định hướng nội dung thảo luận: sử dụng mô hình AD-AS để phân tích tác động của các chính sách kinh tế nhằm đạt được các mục tiêu cụ thể.
		Chương 7: Kinh tế vĩ mô của nền kinh tế mở	02			+ Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học + Định hướng nội dung thảo luận: Chính sách điều hành tỷ giá hối đoái; Thị trường ngoại hối.
Tuần 7	Buổi 1	Chương 7: Kinh tế vĩ mô của nền kinh tế mở (tiếp)	01	02	+ G.tr từ tr. - tr.	+ Tra cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung bài học + Định hướng nội dung thảo luận: Chính sách điều hành tỷ giá hối đoái; Tác động của các chính sách kinh tế đến tỷ giá hối đoái thực tế
	Buổi 2	Bài tập kiểm tra giữa kỳ		01 KT		
			Chữa bài tập KT 1 & 2 & 3 Ôn tập Học phần		02	

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

- Tên giảng đường:

- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): Máy chiếu, laptop, bút dạ viết bảng, phấn, bút chỉ slide.

10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

Kiểm tra - đánh giá thường xuyên và kiểm tra - đánh giá định kỳ

Hình thức đánh giá	Phần trăm	Yêu cầu chung, mục đích, cơ sở lý luận, minh chứng
01. Chuyên cần (kiểm tra đánh giá thường xuyên trên lớp: 01 điểm)	10%	Yêu cầu chung <ul style="list-style-type: none">Sinh viên có mặt, tham gia đầy đủ 100% buổi học, giờ họcSinh viên tích cực phát biểu.Sinh viên không nói chuyện, ngủ, ăn quà trong giờ học. Mục đích <ul style="list-style-type: none">Đánh giá thái độ học tập: sự chăm chỉ, nghiêm túc, kỷ luật, sự hào hứng, say mê học tập
02. Viết bài theo chủ đề (kiểm tra định kỳ: 2-3bài)	10%	Yêu cầu <ul style="list-style-type: none">Sinh viên làm việc độc lập.Sinh viên viết các bài theo các chủ đề đã học (khoảng 3-4 chủ đề). Điểm của sinh viên sẽ được đánh giá là điểm trung bình cộng của các bài viết Mục đích <ul style="list-style-type: none">Giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức, phát triển kỹ năng phân tích, kỹ năng trình bày vấn đề bằng văn bản, kỹ năng lập luận
03. Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, tự luận)	20%	Yêu cầu <p>Sinh viên thực hiện bài kiểm tra trong khoảng thời gian nhất định.</p> Mục đích <ul style="list-style-type: none">Ghi nhớ kiến thức đã họcCó biện pháp cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt hơn vào cuối kỳ
04. Thi hết học phần (tự luận, trắc nghiệm)	60%	Yêu cầu chung <ul style="list-style-type: none">Sinh viên nghiên cứu kỹ các mục tiêu của bài tập

		<p>cần đạt</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đọc, ghi nhớ tài liệu để có cơ sở lý thuyết cho bài tập sử dụng các chính sách kinh tế vĩ mô điều tiết nền kinh tế <p>Mục đích</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, nghiên cứu • Tăng cường khả năng ghi nhớ, tư duy và lập luận logic, phân tích, đánh giá chính sách
--	--	---

10.2. Miêu tả chi tiết các bài tập và bộ tiêu chí đánh giá

Mức chất lượng	Thang điểm	Mô tả mức chất lượng	Điểm
Xuất sắc	9-10	<p>Nội dung đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi</p> <p>Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý)</p> <p>Có ví dụ minh họa</p> <p>Dẫn chứng minh họa bằng số liệu thứ cấp thu thập được</p> <p>Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, súc tích, logic</p> <p>Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn</p> <p>Không có lỗi chính tả</p>	
Khá- Giỏi	7-8	<p>Trả lời đúng 70-80% câu hỏi</p> <p>Dẫn chứng minh họa bằng số liệu thứ cấp thu thập được</p> <p>Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đầy đủ</p> <p>Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic</p> <p>Mắc ít lỗi (1-2 lỗi) về thuật ngữ chuyên môn</p> <p>Còn lỗi chính tả</p>	
Trung bình	5-6	<p>Trả lời đúng 50-60% câu hỏi</p> <p>Không phân tích mở rộng</p> <p>Không dẫn chứng minh họa bằng số liệu</p> <p>Trình bày không rõ ý, chưa logic</p> <p>Mắc lỗi về thuật ngữ chuyên môn (3-4 lỗi)</p> <p>Còn lỗi chính tả</p>	
Yếu	3-4	<p>Trả lời sai, lạc đề, hoặc phân trả lời đúng dưới mức 50% câu hỏi</p> <p>Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 50%</p>	

		Không hiểu câu hỏi Trình bày tối nghĩa, diễn đạt không rõ ý Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (5-6 lỗi) Nhiều lỗi chính tả	
Kém	0-2	Trả lời sai, lạc đề, phần trả lời đúng dưới mức 20% Không làm hết câu hỏi, bỏ đến 80% nội dung Không hiểu câu hỏi Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi) Trình bày tối nghĩa, diễn đạt không rõ ý Nhiều lỗi chính tả	

10.3. Lịch làm và nộp bài tập

Bài tập	Lịch nộp
Viết bài theo chủ đề cho trước vào các tuần 3, 4, 5	Nộp sau 1 tuần kể từ khi giảng viên cho chủ đề

10.4. Chính sách trong kiểm tra, đánh giá

- Sinh viên vắng mặt quá 20% số buổi sẽ không được làm bài thi kết thúc học phần.
- Sinh viên tích cực phát biểu, ham học hỏi, có sự sáng tạo trong thảo luận nhóm, trao đổi, tương tác trong giờ học sẽ có điểm thưởng (cộng thêm điểm vào điểm chuyên cần hoặc bài tập, hoặc bài kiểm tra giữa kỳ).
- Sinh viên không nộp bài tập theo tuần, không làm bài kiểm tra điều kiện sẽ không có điểm thành phần, điểm bài tập tuần đó (nộp muộn được chấp nhận sau 2 ngày nhưng bị trừ điểm).

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2019

Hiệu trưởng

Phó Trưởng Khoa

Trưởng bộ môn

Người soạn đề cương





PGS.TS. Phạm Ngọc Ánh

Đại tá Nguyễn Đức Khâm

TS. Nguyễn Đình Hợi

TS. Nguyễn Thị Việt Nga